

Ngoại giao Việt Nam: Từ bản lĩnh 1946 đến trường phái ‘Cây tre’ hiện đại



Inter

Hành trình Di sản: Từ Lịch sử đến Hiện tại



Inter

Một hành trình tư duy chiến lược xuyên suốt thế kỷ: Khởi nguồn từ bối cảnh “ngàn cân treo sợi tóc” để định hình nên bản sắc ngoại giao độc đáo, kiên định và uyển chuyển của Việt Nam ngày nay.

Bối cảnh 1945-1946: Thế “Ngàn cân treo sợi tóc”

20 vạn quân Tưởng &
Việt Quốc, Việt Cách

Tổ quốc lâm nguy!
Vận mệnh dân tộc
như ngàn cân treo sợi tóc.

Quân Anh &
Thực dân Pháp
(23/9/1945)



Nạn đói năm 1945:
2 triệu người chết



Ngân khố rỗng
(kho bạc trống)



**95% dân số
mù chữ**

Chỉ thị “Kháng chiến kiến quốc” (25/11/1945)



Xác định kẻ thù chính: Thực dân Pháp xâm lược (kẻ thù nguy hiểm trực tiếp nhất).



Khẩu hiệu chiến lược: “Dân tộc trên hết, Tổ quốc trên hết”.



Phương châm ngoại giao: “Thêm bạn bớt thù” - Làm cho nước mình ít kẻ thù nhất và nhiều bạn đồng minh nhất.



Mục tiêu: Bảo vệ nền độc lập non trẻ, củng cố chính quyền cách mạng.

Sách lược 1: Hòa Tưởng để đánh Pháp (9/1945 - 2/1946)

NHÂN NHƯỢNG (Cái mất)

Chính trị: 70 ghế Quốc hội cho Việt Quốc, Việt Cách (không bầu cử)

Kinh tế: Cung cấp lương thực, tiêu tiền “Quan kim”, “Quốc tệ”

Khẩu hiệu: Hoa - Việt thân thiện



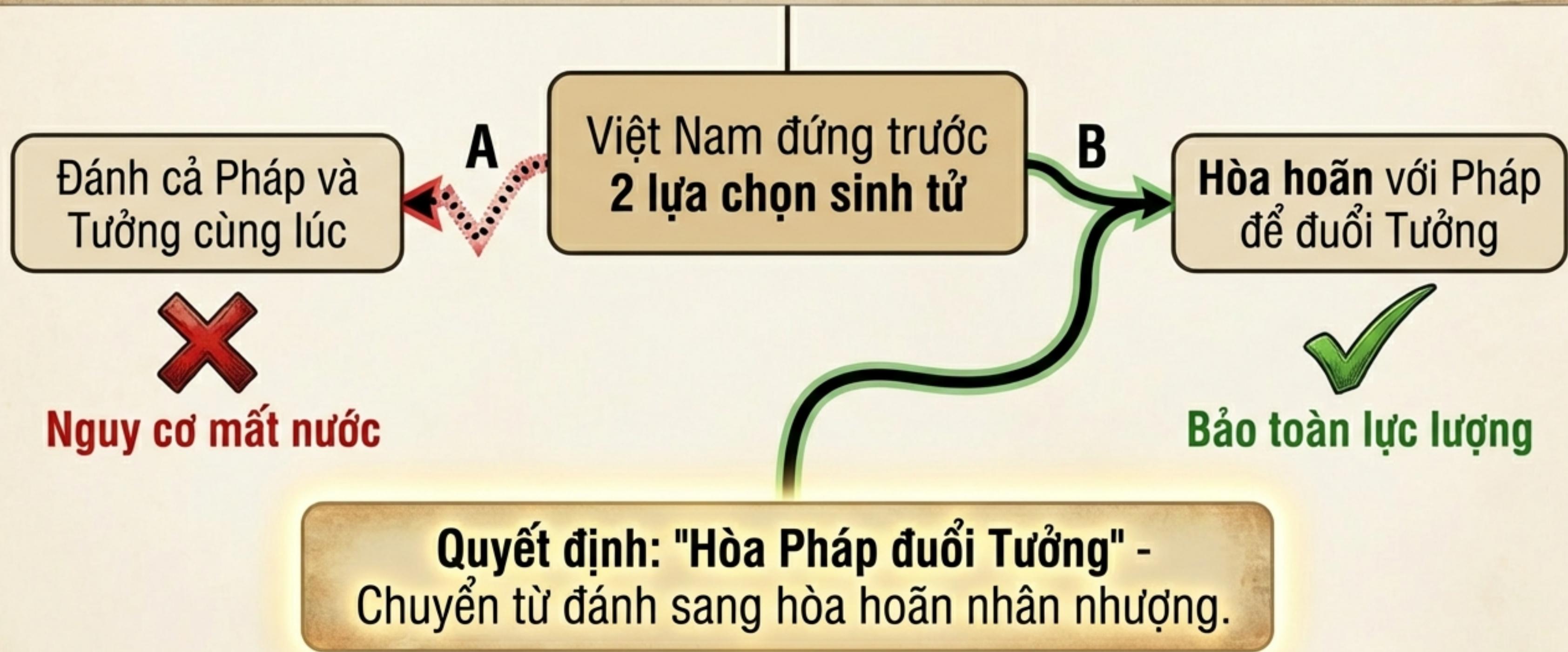
LỢI ÍCH CHIẾN LƯỢC (Cái được)

Loại bỏ nguy cơ bị lật đổ từ bên trong
Tránh đụng độ với 20 vạn quân Tưởng

Tập trung toàn lực đối phó Pháp ở miền Nam

Bước ngoặt 28/2/1946: Sự chuyển hướng chiến lược

Sự kiện: Hiệp ước Hoa - Pháp ký kết. Pháp thay Tưởng ra Bắc.



Sách lược 2: Hòa đẻ Tiến (Hiệp định Sơ bộ & Tạm ước)

Tranh thủ thời gian quý báu để xây dựng lực lượng & củng cố quốc phòng.

6/3/1946

Hiệp định Sơ bộ



Pháp công nhận VN là “quốc gia tự do”. Đuổi 20 vạn quân Tưởng về nước.

14/9/1946

Tạm ước

(Marius Moutet - Hồ Chí Minh)



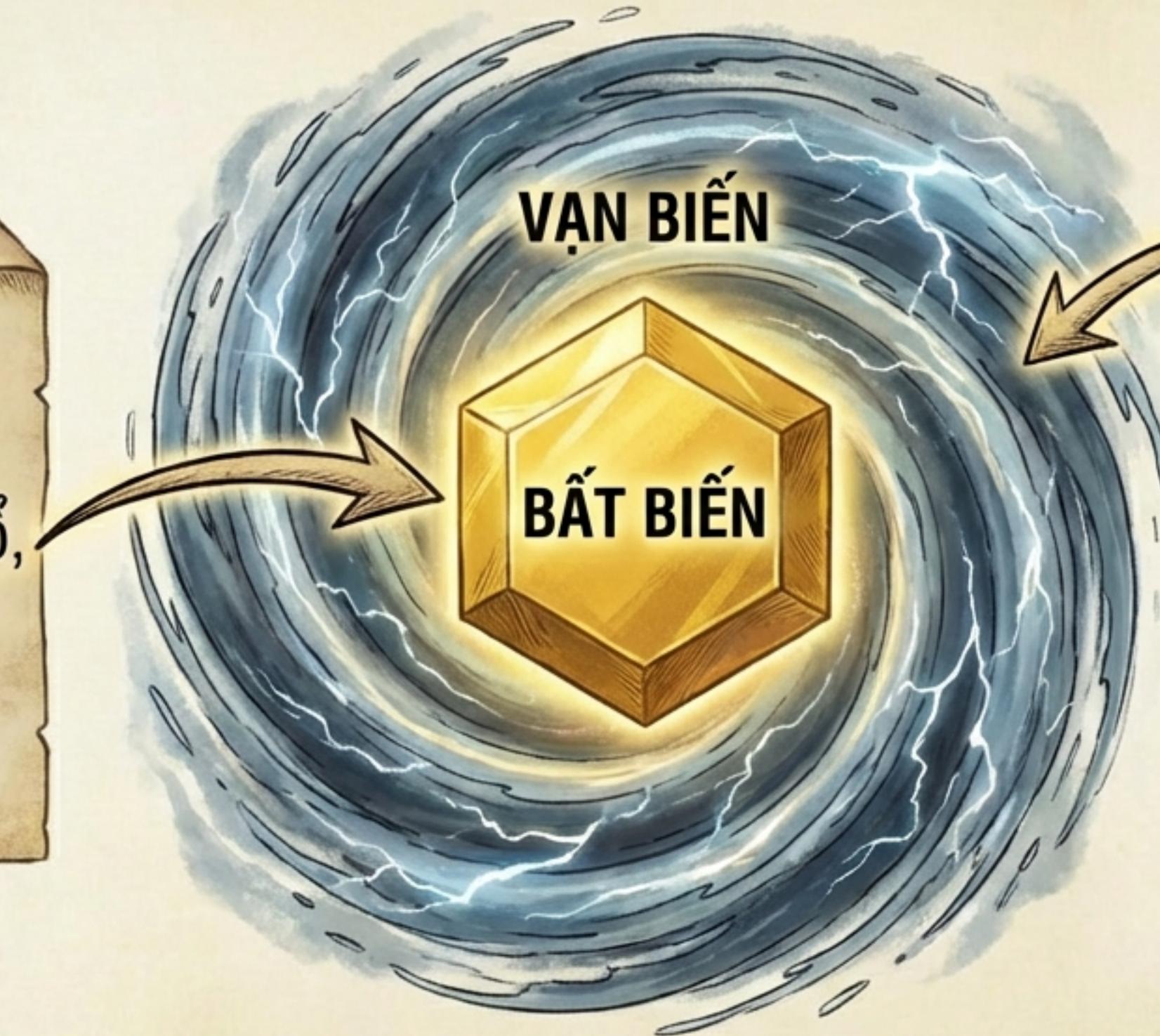
Nhân nhượng thêm về kinh tế/văn hóa để kéo dài thời gian hòa bình.

19/12/1946

Toàn quốc kháng chiến

Triết lý cốt lõi: “Dĩ bất biến, ứng vạn biến”

Cái Bất Biến:
Độc lập dân tộc,
Chủ quyền lãnh thổ,
Lợi ích quốc gia
là tối thượng.



Cái Vạn Biến:
Sách lược linh hoạt,
Thỏa hiệp có
nguyên tắc,
Ứng phó theo
“Biết mình, biết
biết thời, biết thế”.

Lời dặn của Bác Hồ với cụ Huỳnh Thúc Kháng (31/5/1946).

Bài học lịch sử: Nguyên tắc của sự Thỏa hiệp

“Thực lực là cái chiêng mà ngoại giao là cái tiếng. Cái chiêng có to thì cái tiếng mới lớn.”

- Chủ tịch Hồ Chí Minh

- Thỏa hiệp không phải đầu hàng, mà là "dọn đường cho cách mạng tiến lên" (V.I. Lenin).
- Nguyên tắc: Độc lập về chính trị, nhân nhượng về kinh tế.

Di sản thời đại: Trường phái “Ngoại giao Cây tre Việt Nam”

Gốc vững: Tự lực, tự cường, lợi ích quốc gia, đường lối độc lập tự chủ.



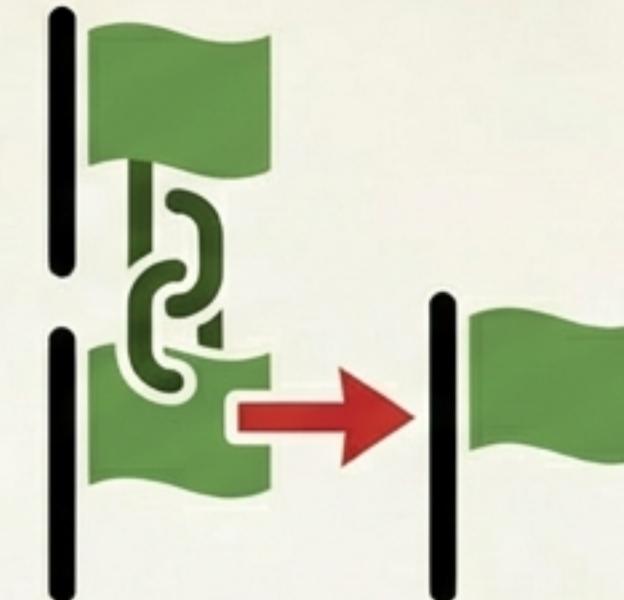
Cành uyển chuyển: Linh hoạt sách lược, đa phương hóa, “thêm bạn bớt thù”.

Thân chắc: Bản lĩnh kiên cường, đoàn kết toàn dân, thực lực quốc gia.

Vận dụng trong Quốc phòng: Chính sách “4 Không”



Không tham gia
liên minh quân sự.



Không liên kết với
nước này để chống
nước kia.



Không cho nước
ngoài đặt căn cứ
quân sự.



Không sử dụng
vũ lực hoặc đe dọa
sử dụng vũ lực.

Biểu hiện sinh động của tư duy bảo vệ Tổ quốc “từ sớm, từ xa”.

Chính nghĩa và Lập trường

LUẬN ĐIỆU SAI TRÁI (Myth)

Cho rằng ngoại giao cây tre là “đu dây”, “không có lập trường”, “gió chiều nào che chiều ấy”.

THỰC TẾ KHẲNG ĐỊNH (Fact)

- Việt Nam không chọn bên, mà **chọn chính nghĩa, lẽ phải**.
- Dựa trên các nguyên tắc của luật pháp quốc tế và Hiến chương LHQ.
- Việt Nam thiết lập quan hệ đối tác chiến lược với tất cả các nước lớn (P5) nhưng giữ vững độc lập.

Kết luận: Bản sắc Việt Nam trong dòng chảy thời đại



- Sợi chỉ đỏ xuyên suốt: Từ quyết sách “Hòa để tiến” (1946) đến “Ngoại giao Cây tre”.
- Giữ vững “Dĩ bất biến” (Độc lập, Tự chủ) để chủ động “Ứng vạn biến” (Hội nhập).

Bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa - Giữ nước từ khi nước chưa nguy.